

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **61/2018/HNGĐ-ST**

Ngày: 16-01-2018

V/v tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Hoàn Xanh

2. Bà Hạp Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hương – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hương – Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 967/2017/HNST ngày 13 tháng 10 năm 2017 về “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1990; HKTT: 79/17, Tổ 6, khu phố 5, phường P, Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh; Ngụ tại: 37D Đường số 1, khu phố Ô, phường L, Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông Phạm Văn H, sinh năm 1985; HKTT: 378/36C đường L, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh; Ngụ tại: 578/36 đường L, phường T, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

(các đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/10/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Kim C trình bày:

Bà C và ông Phạm Văn H thuận tình ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 1239/2016/QĐST-HNGĐ ngày 21/12/2016 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. Theo quyết định nêu trên ghi nhận việc giao con chung là Phạm Nguyễn Yến N, sinh ngày 17/02/2015 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng. Lý do tại thời điểm ly hôn bà C không đủ điều kiện nuôi con nên bà C mới đồng ý giao con chung cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng.

Nhưng sau khi ly hôn, ông H ngăn cản không cho bà gặp con, thường xuyên dùng những lời lẽ thô tục để xúc phạm bà C và cấm bà không được tới nhà ông H. Bà C có nhờ tổ dân phố can thiệp, khuyên can ông H nhưng ông H vẫn không cho bà tiếp xúc con. Hiện nay, cháu N sống với ông H nhưng do không có người chăm sóc nên cháu bị suy dinh dưỡng và thường xuyên bị bệnh.

Nay bà C đã mở tiệm uốn tóc, công việc ổn định, thu nhập trung bình từ 9.000.000 đồng/tháng đến 12.000.000 đồng/tháng và có đủ khả năng chăm sóc con nên bà yêu cầu Tòa án xem xét cho bà được trực tiếp nuôi con là Phạm Nguyễn Yến N.

Tại bản tự khai ngày 07 tháng 11 năm 2017, bị đơn là ông Phạm Văn H trình bày:

Ông H và bà Nguyễn Thị Kim C đã ly hôn vào tháng 12 năm 2016 như lời bà C trình bày. Khi ly hôn, bà C đồng ý để cho ông H trực tiếp nuôi con. Ông H trình bày, ông có đủ điều kiện tốt để nuôi dạy con nên người. Việc bà C cho rằng bà C đến thăm con mà gia đình ông cấm cản không cho gặp là không đúng, chuyện này Tòa có thể xác minh tại địa phương. Còn về việc ông chửi bà C thì ông thừa nhận là có vì lúc đó đang nóng giận. Việc bà C đã giao con cho ông hơn một năm giờ về đòi con thì ông không chấp nhận. Mặt khác, theo ông H thì bà C không đủ điều kiện để nuôi con, chỗ ở không cố định trong khi đó ông đủ điều kiện lo cho con ăn học nên người. Bà C mỗi lần đến thăm con và chở cháu đi về là cháu bị bệnh. Do đó, ông H và gia đình không muốn cho bà C chở cháu đi, còn việc bà C đến thăm con thì gia đình ông H không cấm.

Nay trước yêu cầu khởi kiện của bà C thì ông H không đồng ý giao con cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng

Tòa án nhân dân quận Tân Phú đã tiến hành hòa giải nhưng phía ông H vắng mặt không đến hòa giải. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn trình bày: Do ông H không tạo điều kiện cho bà thăm nom, chăm sóc con chung nên bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, ông H có quyền thăm nom con bà không cản trở việc thăm con của ông H.

Bị đơn trình bày: Ông không đồng ý giao con cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa trình bày ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng như sau:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú nhận xét quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, thu thập chứng cứ xét xử, thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục theo đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự, người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các khoản 3 Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ theo đơn khởi kiện ngày 03/10/2017 của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Kim C, Hội đồng xét xử nhận định đây là vụ án “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”. Do bị đơn ông Phạm Văn H hiện đang cư ngụ tại quận Tân Phú nên Tòa án nhân dân quận Tân Phú thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, theo qui định tại khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Về yêu cầu của nguyên đơn: Yêu cầu được thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn:

Căn cứ quyết định ly hôn số 1239/2016/QĐST-HNGĐ ngày 21/12/2016 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh giải quyết việc ly hôn của ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị Kim C, Hội đồng xét xử xét thấy giữa ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị Kim C có một con chung là cháu Phạm Nguyễn Yên N, sinh ngày 17/02/2015. Khi ly hôn, ông H và bà C đã thống nhất thỏa thuận ông H là người trực tiếp nuôi cháu N và bà C không PH cấp dưỡng nuôi con.

Căn cứ biên bản xác minh ngày 28/12/2017 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú thể hiện: từ khi ly hôn đến nay thì ông H nuôi cháu N, tuy Nên việc chăm sóc cháu chủ yếu là do bà nội và các bác trực tiếp nuôi dưỡng chăm

sóc. Mặt khác, việc giáo dục cháu N chưa được tốt, gây nhận thức không tốt về mẹ của cháu. Đối với việc bà C đến thăm con thì thấy rằng Nền lần gia đình ông H lấy lý do cháu N đi học nên không cho bà C thăm con.

Tại phiên tòa, bà C trình bày nếu ông H không cản trở việc bà thăm nom chăm sóc con chung thì bà cũng không yêu cầu thay đổi người nuôi con, phía ông H cho rằng bà C thăm con thì con bệnh nên không muốn bà C thăm con. Hội đồng xét xử xét thấy việc gia đình ông H cản trở không cho bà C đến thăm cháu N là vi phạm khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình. Mặt khác, cháu N là bé gái cần sự chăm sóc của mẹ và hiện nay cháu N còn chưa đủ 36 tháng tuổi, do đó Hội đồng xét xử xét thấy giao cháu Phạm Nguyễn Yên N cho bà C trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng là hoàn toàn đảm bảo quyền lợi cho cháu và phù hợp với qui định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà C.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bà Nguyễn Thị Kim C chịu án phí 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim C:

- Giao cháu Phạm Nguyễn Yên N, sinh ngày 17/02/2015 cho bà Nguyễn Thị Kim C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hoàn việc cấp dưỡng nuôi con cho ông H do bà C không yêu cầu.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Ông H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Kim C phải chịu án phí sơ thẩm là 300.000 đồng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà C đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009928 ngày 13/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

3/ Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký tên và đóng dấu)

Lê Thị Tuyết Trinh